

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 25/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tài Hoà.
2. Bà Nghiêm Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS, ngày 18/7/2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS, ngày 15/8/2025 đối với bị cáo.

Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1980 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT: Bản Nhượng, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*nay là Bản N, xã Y, tỉnh Thái Nguyên*); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1948 và bà Đặng Thị C, sinh năm 1955; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Dương Thị T; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị

tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Danh P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (có đơn đề nghị vắng mặt).

2. Anh Kiều Văn D2, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh (có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 11/4/2025, tại khu vực chân cầu vượt thị trấn C thuộc Phố M, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (*Nay là Phố M, xã Y, tỉnh Bắc Ninh*), Công an thị trấn C (*nay là Công an xã Y*) tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1980; HKTT: Bản Nhượng, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*nay là Bản N, xã Y, tỉnh Thái Nguyên*) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay phải của D 03 gói giấy bạc gồm 02 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng (D khai đây là ma túy Heroine mua để sử dụng cho bản thân). Lực lượng công an đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa D về trụ sở Công an xã làm việc, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Công an xã Y đã tiến hành test thử nước tiểu của Nguyễn Tuấn D. Kết quả D dương tính với ma túy Heroine.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2784/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định ma túy đối với vật chứng thu giữ được của D.

Tại Kết luận giám định số 875/KL-KTHS ngày 13/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

“*Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng và bên trong*

01 (một) gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng **0,2356 gam**; là ma túy; Loại ma túy: **Heroine (H)**

Heroine (H) có tên khoa học là D3, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKV7-BN ngày 15/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Tuấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng trưa ngày 11/4/2025, D đi bộ một mình từ khu vực cầu vượt Đ thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh) đến khu vực chân cầu vượt thị trấn C thuộc Phố M, với mục đích tìm mua ma túy heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp một nam thanh niên không quen biết ngồi trên xe mô tô không đeo biển kiểm soát có biểu hiện nghiện ma túy. D hỏi mua 400.000 đồng ma túy heroine của người thanh niên thì người này đồng ý. D đưa cho người thanh niên 400.000 đồng. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho D 03 gói ma túy heroine. D nhận ma túy và cầm ở tay phải thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Người nam thanh niên khi thấy lực lượng Công an đến đã phóng xe mô tô bỏ chạy thoát. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tuấn D từ 16 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2025. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư dán kín.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với không gian, thời gian, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 11/4/2025, tại khu vực chân cầu vượt khu P1, xã Y, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Tuấn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2356 gam heroine; mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Bắc Ninh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước. Bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo

làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư và gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người thanh niên bán ma túy cho D nhưng D không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đang tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với kết quả test thử nước tiểu của D dương tính với ma túy heroine, D khai nhận đã sử dụng ma túy tại khu vực cánh đồng thuộc xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Cụ thể: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Tuấn D 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/4/2025.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2025 giữa Công an tỉnh B với Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV7 - Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực Từ Sơn;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tài Hòa Nghiêm Thị Hiền

Ngô Thị Thu Hiền